

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Tuần 25 trang 31: Luyện từ và câu](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Tuần 25 trang 31: Luyện từ và câu

Câu 1. Đọc khổ thơ sau:

Những chị lúa phất phơ bím tóc

Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học

Đàn cò áo trắng

Khiêng nằng

Qua sông

Cô gió chân mây trên đồng

Bác mặt trời đạp xe qua ngọn núi.

a) Trả lời câu hỏi trong bảng:

| Tên các sự vật, con vật? | Các sự vật, con vật được gọi bằng gì? | Các sự vật, con vật được tả bằng những từ ngữ nào? |
|--------------------------|---------------------------------------|--|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

b) Cách gọi và tả sự vật, con vật có gì hay? Đánh dấu X vào trước những câu trả lời thích hợp.

Thể hiện được tình cảm thân thiết của tác giả với sự vật, con vật.

Làm cho sự vật, con vật trở nên sinh động, gần gũi, đáng yêu.

Làm cho các sự vật và con vật trở nên khác nhau.

□ Làm cho bài thơ có vần, khác với bài văn xuôi.

Câu 2. Gạch dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi "Vì sao?" :

a) Cả lớp cười ồ lên vì câu thơ vô lí quá.

b) Những chàng man-gát rất bình tĩnh vì họ thường là những người phi ngựa giỏi nhất.

c) Chị em Xô-phi đã về ngay vì nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác.

Câu 3. Dựa vào nội dung bài tập đọc Hội vật, trả lời các câu hỏi sau:

a) Vì sao người tứ xứ đổ về xem vật rất đông?

b) Vì sao lúc đầu keo vật xem chừng chán ngắt?

c) Vì sao ông Cử Ngũ mất đà **chúi** xuống?

d) Vì sao Quắm Đen thua ông Cử Ngũ?

TRẢ LỜI:

Câu 1. Đọc khổ thơ sau:

Những chị lúa phát phơ bím tóc

Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học

Đàn cò áo trắng

Khiêng nằng

Qua sông

Cô gió chăn mây trên đồng

Bác mặt trời đập xe qua ngọn núi.

a) Trả lời câu hỏi trong bảng:

| Tên các sự vật, con vật? | Các sự vật, con vật được gọi bằng gì? | Các sự vật, con vật được tả bằng những từ ngữ nào? |
|--------------------------|---------------------------------------|--|
| lúa | chị (lúa) | phát phơ bím tóc |
| tre | cậu (tre) | bá vai nhau thì thầm đứng học |

| | | |
|----------|-----------------|--------------------------------|
| đàn cò | đàn (cò) | áo trắng, khiêng nằng qua sông |
| gió | cô (gió) | chăn mây trên đồng |
| mặt trời | bác (mặt trời) | đạp xe qua ngọn núi |

b) Cách gọi và tả sự vật, con vật có gì hay? Đánh dấu X vào *trước* những câu trả lời thích hợp.

Làm cho sự vật, con vật trở nên sinh động, gần gũi, đáng yêu.

Câu 2. Gạch dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi “Vì sao

a) Cả lớp cười ồ lên vì câu thơ vô lí quá.

b) Những chàng man-gát rất bình tĩnh vì họ thường là những người phi ngựa giỏi nhất.

c) Chị em Xô-phi đã về ngay vì nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác.

Câu 3. Dựa vào nội dung bài tập đọc Hội vật, trả lời các câu hỏi *sau*:

a) Vì sao người tứ xứ đổ về xem hội vật rất đông?

Vì ai cũng muốn xem mặt, xem tài ông Cản Ngũ nên người tứ xứ đổ về xem vật rất đông.

b) Vì sao lúc đầu keo vật xem chừng chán ngắt?

Vì lúc đầu ông Cản Ngũ có vẻ lơ ngơ, chậm chạp nên keo vật xem chừng chán ngắt.

c) Vì sao ông cản Ngũ mất đà **chúi** xuống?

Bởi vì *trước* đó ông Cản Ngũ bị hụt chân nên ông mất đà **chúi** xuống.

d) Vì sao Quắm Đen thua ông cản Ngũ?

Vì thiếu kinh nghiệm, nôn nóng và coi thường đối thủ nên Quắm Đen đã thua ông Cản Ngũ.